

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2026

**BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH  
BAN HÀNH QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
I	<b>DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH</b>			
1	Điều 1	Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.	Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND.
2	Điều 2	Điều khoản thi hành	Điều khoản thi hành	Dự thảo kế thừa bộ cục nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND, chỉ điều chỉnh thời gian thực hiện và tên Quyết định bị thay thế.
3	Điều 3	Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định này để thi hành	Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này	Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND, chỉ điều chỉnh “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố</i> ” thành “ <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu</i> ” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
II	<b>DỰ THẢO QUY ĐỊNH</b>			
1	<b>Chương I</b>			
1.1	Điều 1	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Quy định này quy định quản lý nhà nước về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trách nhiệm quản lý nhà nước về giá của Sở Tài chính, các sở quản lý, ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong ngành lĩnh vực; quyền hạn, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực giá.</p> <p>2. Những nội dung về quản lý giá không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá và quy định pháp luật có liên quan.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Quy định này quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trách nhiệm quản lý nhà nước về giá của Sở Tài chính, các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong ngành, lĩnh vực; quyền hạn, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực giá.</p> <p>2. Những nội dung về quản lý giá không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15 <b>được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15</b>, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá <b>được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ</b> và quy định pháp luật có liên quan.</p>	<p>Dự thảo cơ bản kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại khoản 1: bỏ “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</li> <li>- Tại khoản 2: điều chỉnh cụm từ “<i>Luật Giá số 16/2023/QH15</i>” thành “<i>Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15</i>” và điều chỉnh “<i>Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá</i>” thành “<i>Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ</i>” cho phù</li> </ul>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				hợp với quy định pháp luật hiện hành.
1.2	Điều 2	<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá của tỉnh; cơ quan có chức năng xây dựng, lập và thẩm định phương án giá bao gồm các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân khác (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập) có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>4. Người tiêu dùng.</p>	<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá của tỉnh; các cơ quan được phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân khác (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập) có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>4. Người tiêu dùng.</p>	Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; riêng khoản 1 bỏ “ <i>Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố</i> ” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và điều chỉnh cụm từ “ <i>cơ quan có chức năng xây dựng, lập và thẩm định phương án giá bao gồm các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</i> ” thành “ <i>các cơ quan được phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh</i> ” để đảm bảo bao quát các nội dung nhiệm vụ được phân công, phân cấp tại dự thảo Quy định.
1.3	Điều 3	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc thực hiện</b></p> <p>1. Các sở quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về giá trong lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quy định này.</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm chấp hành đúng các quy định pháp luật về giá, quy định của pháp luật có liên quan và phân công của Ủy ban nhân dân</p>	<p><b>Điều 3. Nguyên tắc thực hiện</b></p> <p>1. Các sở quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các chức năng quản lý nhà nước về giá trong lĩnh vực, phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quy định này.</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm chấp hành đúng các quy định pháp luật về giá, quy định của pháp luật có liên quan và phân công của Ủy ban nhân dân</p>	Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; riêng khoản 1 chỉ điều chỉnh “ <i>Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố</i> ” thành “ <i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		tỉnh.	tỉnh.	
1.4	Điều 4	<p><b>Điều 4. Bình ổn giá</b></p> <p>1. Việc thực hiện bình ổn giá tại địa phương được triển khai như sau:</p> <p>a) Các sở quản lý ngành, lĩnh vực được phân công thực hiện bình ổn giá tại địa phương quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này, đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn để xây dựng báo cáo bình ổn giá (gồm các nội dung như quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá), kèm theo văn bản đề nghị bình ổn giá (gồm các nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP) gửi Sở Tài chính.</p> <p>b) Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp bình ổn giá, thời hạn bình ổn giá phù hợp và phân công tổ chức thực hiện. Trường hợp cần thiết, Sở Tài chính yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo các thông tin khác phục vụ cho việc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp</p>	<p><b>Điều 4. Bình ổn giá</b></p> <p>1. Việc thực hiện bình ổn giá tại địa phương được triển khai như sau:</p> <p>a) Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực được phân công thực hiện bình ổn giá tại địa phương quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này, đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn để xây dựng báo cáo bình ổn giá (gồm các nội dung như quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP), kèm theo văn bản đề nghị bình ổn giá (gồm các nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP) gửi Sở Tài chính trong trường hợp mặt bằng giá thị trường hàng hóa dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá có biến động bất thường tại địa phương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 của Luật Giá.</p> <p>b) Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp bình ổn giá, thời hạn bình ổn giá phù hợp và phân công tổ chức thực hiện. Trường hợp cần thiết, Sở Tài chính yêu cầu các cơ quan, tổ chức có liên quan báo cáo các thông tin khác phục vụ cho việc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh, bổ sung một số nội dung sau:</p> <p>- Tại điểm a khoản 1 Điều 4 dự thảo Quy định: bổ sung nội dung “<i>trong trường hợp mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá có biến động bất thường tại địa phương theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 của Luật Giá</i>” vào cuối nội dung tại điểm a nhằm làm rõ trường hợp thực hiện bình ổn giá (theo góp ý của Sở Xây dựng).</p> <p>- Tại khoản 2 điều chỉnh “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p> <p>- Tại khoản 5 bổ sung thêm nội dung “<i>Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì đối với hàng hóa, dịch vụ được bổ sung vào danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá và hàng hóa, dịch vụ không nằm trong danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá nhưng cần bình ổn giá ngay theo quy định</i>”</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Chính phủ về kết quả bình ổn giá, đồng thời gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chấp hành các biện pháp bình ổn giá được công bố và thực hiện kê khai lần đầu, kê khai lại giá theo quy định với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kể từ ngày biện pháp bình ổn giá được áp dụng.</p> <p>4. Các cơ quan, đơn vị quản lý ngành, lĩnh vực được phân công thực hiện bình ổn giá chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện bình ổn giá gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.</p> <p>5. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều sở, ngành thì Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cho một trong các sở quản lý theo ngành, lĩnh vực về hàng hóa, dịch vụ chủ trì.</p>	<p>2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Chính phủ về kết quả bình ổn giá, đồng thời gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chấp hành các biện pháp bình ổn giá được công bố và thực hiện kê khai lần đầu, kê khai lại giá theo quy định với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kể từ ngày biện pháp bình ổn giá được áp dụng.</p> <p>4. Các cơ quan, đơn vị quản lý ngành, lĩnh vực được phân công thực hiện bình ổn giá chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện bình ổn giá gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định.</p> <p>5. Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì đối với hàng hóa, dịch vụ được bổ sung vào danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá và hàng hóa, dịch vụ không nằm trong danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá nhưng cần bình ổn giá ngay theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Giá. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều sở, ngành thì Ủy ban nhân dân tỉnh phân công cho một trong các sở quản lý theo ngành, lĩnh vực về hàng hóa, dịch vụ chủ trì.</p>	<p><i>tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Giá” trên cơ sở kế thừa nội dung tại điểm d khoản 1 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Ninh Thuận (cũ) ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận để đảm bảo quy định đầy đủ các trường hợp áp dụng (trương tự như điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP).</i></p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
2	Chương II			
2.1	Điều 5	<p><b>Điều 5. Định giá</b></p> <p>1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá và hình thức định giá được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.</p> <p>Về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp chưa có quy định thì các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ) trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.</p> <p>2. Lập phương án giá</p> <p>a) Đối với hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d và điểm đ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Đối với hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>c) Đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể mà trên địa bàn của tỉnh không có tổ chức,</p>	<p><b>Điều 5. Định giá</b></p> <p>1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá và hình thức định giá được quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.</p> <p>Về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp chưa có quy định thì các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ) trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá (ngoại trừ sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng).</p> <p>2. Lập phương án giá</p> <p>a) Đối với hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm đ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP).</p> <p>b) Đối với hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: thực hiện theo quy định tại điểm d khoản</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh một số nội dung sau:</p> <p>- Tại điểm a khoản 2: bỏ việc lập phương án giá theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP vì thẩm quyền định giá các loại hàng hóa, dịch vụ này thuộc thẩm quyền của các cơ quan trung ương.</p> <p>- <b>Tại điểm c khoản 2: bổ sung thêm cụm từ “, <i>cung ứng</i>” theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.</b></p> <p>- Tại khoản 3: điều chỉnh Ủy ban nhân dân cấp huyện; cơ quan, tổ chức cấp huyện thành Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan, tổ chức cấp xã cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, điều chỉnh tên “<i>sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích)</i>” trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì không phải thực hiện việc định giá.</p> <p>d) Hồ sơ, biểu mẫu phương án giá thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9, Phụ lục II Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>3. Thẩm định phương án giá</p> <p>a) Cơ quan thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ (trừ hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh) theo phân công nhiệm vụ thẩm định phương án giá tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.</p> <p>b) Cơ quan thẩm định phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công, trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành (theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân), đặt hàng sử dụng ngân sách nhà nước, thực hiện như sau:</p> <p>- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức cấp tỉnh:</p> <p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng: cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập chủ trì thẩm định phương án giá.</p>	<p>2 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP).</p> <p>c) Đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể mà trên địa bàn của tỉnh không có tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung ứng hàng hóa, dịch vụ thì không phải thực hiện việc định giá.</p> <p>d) Hồ sơ, biểu mẫu phương án giá thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 9, Phụ lục II Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>3. Thẩm định phương án giá</p> <p>a) Cơ quan thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ (trừ sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh) theo phân công nhiệm vụ thẩm định phương án giá tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.</p> <p>b) Cơ quan thẩm định phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh thực hiện như sau:</p>	<p>trên địa bàn tỉnh” cho phù hợp với STT 26 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.</p> <p>- Ngoài ra, tại khoản 2, khoản 3 cập nhật thêm Nghị định số 128/2026/NĐ-CP do có sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>+ Đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác: cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ cấp tỉnh chủ trì thẩm định phương án giá.</p> <p>- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì thẩm định phương án giá, phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ tham mưu việc thẩm định phương án giá.</p> <p>c) Trình tự, thủ tục thẩm định phương án giá thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>4. Về điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ</p> <p>Việc điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, trong đó trình tự, thủ tục thẩm định phương án điều chỉnh giá thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều này.</p> <p>Riêng đối với trường hợp điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá, khi mức giá đề xuất điều chỉnh vẫn nằm trong khung giá hoặc thấp hơn giá tối đa hoặc cao hơn giá tối thiểu đã được cơ quan có thẩm quyền quy định thì cơ quan, đơn vị thẩm định phương án</p>	<p>- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức cấp tỉnh:</p> <p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan quản lý cấp trên đặt hàng: cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập chủ trì thẩm định phương án giá.</p> <p>+ Đối với nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác: cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ cấp tỉnh chủ trì thẩm định phương án giá.</p> <p>- Trường hợp hàng hóa, dịch vụ là sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức cấp xã: Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì thẩm định phương án giá, phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ tham mưu việc thẩm định phương án giá.</p> <p>c) Trình tự, thủ tục thẩm định phương án giá thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại</p>	

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá như các hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá. Văn bản định giá sau khi ban hành phải được gửi để thông báo đến cơ quan định khung giá, giá tối đa hoặc giá tối thiểu.</p> <p>5. Về thành phần hồ sơ</p> <p>a) Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá (hoặc điều chỉnh giá) thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu bao gồm các thành phần thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p>	<p><b>Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP).</b></p> <p>4. Về điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ</p> <p>Việc điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP, trong đó trình tự, thủ tục thẩm định phương án điều chỉnh giá thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều này.</p> <p>Riêng đối với trường hợp điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá, khi mức giá đề xuất điều chỉnh vẫn nằm trong khung giá hoặc thấp hơn giá tối đa hoặc cao hơn giá tối thiểu đã được cơ quan có thẩm quyền quy định thì cơ quan, đơn vị thẩm định phương án giá trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá như các hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá. Văn bản định giá sau khi ban hành phải được gửi để thông báo đến cơ quan định khung giá, giá tối đa hoặc giá tối thiểu.</p> <p>5. Về thành phần hồ sơ</p> <p>a) Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá (hoặc điều chỉnh giá) thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu bao gồm các thành phần thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số</p>	

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
			85/2024/NĐ-CP.	
2.2	Điều 6	<p><b>Điều 6. Kê khai giá</b></p> <p>1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.</p> <p>2. Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này. Đồng thời giao các sở quản lý ngành, lĩnh vực theo lĩnh vực được phân công chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương.</p> <p>3. Ban hành Danh sách kê khai giá</p> <p>a) Từ ngày 15 tháng 12 của năm trước đến trước ngày 05 tháng 01 năm sau, các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được phân công tiếp nhận văn bản kê khai giá quy định tại khoản 2 Điều này chủ trì rà soát, lựa chọn Danh sách tổ chức kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá có trụ sở chính trên địa bàn mà không có tên trong Danh sách kê khai giá của các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành (sau đây viết tắt là Danh sách kê khai giá) gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ trước ngày 15 tháng 02 hàng</p>	<p><b>Điều 6. Kê khai giá</b></p> <p>1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.</p> <p>2. Cơ quan tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ được quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này. Đồng thời giao các sở quản lý ngành, lĩnh vực theo lĩnh vực được phân công chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương.</p> <p>3. Ban hành Danh sách kê khai giá</p> <p>a) Từ ngày 15 tháng 12 của năm trước đến trước ngày 05 tháng 01 năm sau, các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp xã được phân công tiếp nhận văn bản kê khai giá quy định tại khoản 2 Điều này chủ trì rà soát, lựa chọn Danh sách tổ chức kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá có trụ sở chính trên địa bàn mà không có tên trong Danh sách kê khai giá của các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành (sau đây viết tắt là Danh sách kê khai giá) gửi Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ trước ngày 15 tháng 02 hàng năm.</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh “<i>Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và <b>điều chỉnh nội dung đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại điểm a khoản 3 Dự thảo cho phù hợp với nội dung sửa đổi tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.</b></p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>năm.</p> <p>Riêng đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Sở Y tế tiếp nhận kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn (ngoài các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kê khai giá tại Bộ Y tế) và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý.</p> <p>Thời hạn đăng tải Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ hàng năm và Danh sách kê khai giá bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn tối đa 05 ngày kể từ thời điểm ban hành Danh sách kê khai giá.</p> <p>b) Trường hợp trong năm phát sinh yêu cầu cần điều chỉnh Danh sách kê khai giá thì các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kê khai giá rà soát, lập Danh sách, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá bổ sung.</p> <p>c) Việc lựa chọn tổ chức kinh doanh để đưa vào Danh sách kê khai giá căn cứ theo quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và công tác quản lý nhà nước về giá tại địa phương.</p> <p>4. Cách thức thực hiện và tiếp nhận kê khai giá thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>5. Văn bản kê khai giá thực hiện theo mẫu tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số</p>	<p>Riêng đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Sở Y tế <b>rà soát, lựa chọn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn ngoài các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kê khai giá tại Bộ Y tế và rà soát, lựa chọn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn quản lý để đưa vào Danh sách thực hiện kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.</b></p> <p>Thời hạn đăng tải Danh sách kê khai giá tổng hợp định kỳ hàng năm và Danh sách kê khai giá bổ sung trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn tối đa 05 ngày kể từ thời điểm ban hành Danh sách kê khai giá.</p> <p>b) Trường hợp trong năm phát sinh yêu cầu cần điều chỉnh Danh sách kê khai giá thì các cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận kê khai giá rà soát, lập Danh sách, gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá bổ sung.</p> <p>c) Việc lựa chọn tổ chức kinh doanh để đưa vào Danh sách kê khai giá căn cứ theo yêu cầu của công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và công tác quản lý nhà nước về giá tại địa phương.</p> <p>4. Cách thức thực hiện và tiếp nhận kê khai giá thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>5. Văn bản kê khai giá thực hiện theo mẫu tại Phụ lục VI kèm theo Nghị định số</p>	

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>85/2024/NĐ-CP.</p> <p>6. Trường hợp cần điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh</p> <p>a) Trình tự, thủ tục đề nghị điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh đánh giá sự cần thiết của việc điều chỉnh, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương.</p> <p>c) Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p>	<p>85/2024/NĐ-CP.</p> <p>6. Trường hợp cần điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh</p> <p>a) Trình tự, thủ tục đề nghị điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p> <p>b) Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh đánh giá sự cần thiết của việc điều chỉnh, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương.</p> <p>c) Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ kê khai giá thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.</p>	
2.3	Điều 7	<p><b>Điều 7. Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường</b></p> <p>1. Nội dung công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường:</p> <p>a) Nguyên tắc tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Giá năm 2023.</p> <p>b) Yêu cầu đối với việc tổ chức thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch vụ; công tác thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch vụ và phương pháp thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch</p>	<p><b>Điều 7. Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường</b></p> <p>1. Nội dung công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường:</p> <p>a) Nguyên tắc tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Giá năm 2023.</p> <p>b) Yêu cầu đối với việc tổ chức thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch vụ; công tác thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch vụ và phương pháp thu thập thông tin tài sản, hàng hóa, dịch</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh tên gọi các cơ quan gồm: “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố” thành “Ủy ban nhân dân cấp xã”; “Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố” thành “<i>Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị</i>”; “phòng Quản lý giá” thuộc Sở Tài chính thành “<i>phòng Quản lý giá và Công sản</i>” thuộc Sở Tài chính cho phù hợp</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>vụ thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí đảm bảo cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.</p> <p>c) Việc phân tích diễn biến giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>d) Việc dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>2. Nội dung báo cáo, tần suất thực hiện báo cáo, thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi số liệu báo cáo giá thị trường địa phương theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BTC:</p> <p>a) Cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường thuộc địa bàn quản lý định kỳ hoặc đột xuất được quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này.</p> <p>b) Việc thu thập thông tin, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố xây dựng báo cáo định</p>	<p>vụ thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí đảm bảo cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.</p> <p>c) Việc phân tích diễn biến giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>d) Việc dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>2. Nội dung báo cáo, tần suất thực hiện báo cáo, thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi số liệu báo cáo giá thị trường địa phương theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BTC:</p> <p>a) Cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường định kỳ hoặc đột xuất được quy định tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này.</p> <p>b) Việc thu thập thông tin, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo <b>Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xây</b></p>	<p>với tên gọi các cơ quan sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>kỳ hàng tháng, đột xuất trên cơ sở thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường thuộc địa bàn quản lý, gửi báo cáo cho Sở Tài chính (phòng Quản lý giá) vào ngày 25 hàng tháng để Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định (số liệu báo cáo tính từ ngày 25 của tháng liền kề trước đến trước ngày 25 của tháng báo cáo).</p> <p>d) Sở Tài chính có trách nhiệm xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất trên cơ sở thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường địa phương, gửi báo cáo cho Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) và Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>3. Phương thức gửi báo cáo:</p> <p>a) Sở Tài chính gửi báo cáo cho Bộ Tài chính theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>b) Các Sở, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố và Trường Đại học Khánh Hòa gửi báo cáo cho Sở Tài chính như sau:</p> <p>- Gửi báo cáo định dạng thống nhất theo đường văn bản hành chính điện tử (hệ thống tác nghiệp điện tử E-office);</p>	<p>dựng báo cáo định kỳ hàng tháng, đột xuất trên cơ sở thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường thuộc địa bàn quản lý, gửi báo cáo cho Sở Tài chính (phòng Quản lý giá và Công sản) vào ngày 25 hàng tháng để Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định (số liệu báo cáo tính từ ngày 25 của tháng liền kề trước đến trước ngày 25 của tháng báo cáo).</p> <p>d) Sở Tài chính có trách nhiệm xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất trên cơ sở thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và xây dựng báo cáo giá thị trường địa phương, gửi báo cáo cho Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) và Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>3. Phương thức gửi báo cáo:</p> <p>a) Sở Tài chính gửi báo cáo cho Bộ Tài chính theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p> <p>b) Các Sở, <b>Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị</b> và Trường Đại học Khánh Hòa gửi báo cáo cho Sở Tài chính như sau:</p> <p>- Gửi báo cáo định dạng thống nhất theo đường văn bản hành chính điện tử (hệ thống tác nghiệp điện tử E-office);</p>	

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>- Đồng thời cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ: <a href="https://cosodulieugia.khanhhoa.gov.vn/">https://cosodulieugia.khanhhoa.gov.vn/</a>.</p> <p>4. Kinh phí đảm bảo cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 19, Điều 20 và Điều 21 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p>	<p>- Đồng thời cập nhật vào hệ thống Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại địa chỉ: <a href="https://cosodulieugia.khanhhoa.gov.vn/">https://cosodulieugia.khanhhoa.gov.vn/</a>.</p> <p>4. Kinh phí đảm bảo cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường thực hiện theo quy định tại Điều 19, Điều 20 và Điều 21 Thông tư số 29/2024/TT-BTC.</p>	
2.4	Điều 8	<p><b>Điều 8. Quản lý Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan:</p> <p>a) Tổ chức việc quản trị, điều hành toàn bộ hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; có nhiệm vụ duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; triển khai tổ chức các hoạt động quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương và kết nối dữ liệu về Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.</p> <p>b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành và tổ chức thực hiện quy chế hoạt động, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>2. Các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện:</p> <p>Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành và tổ chức thực hiện quy chế hoạt động, vận hành, khai</p>	<p><b>Điều 8. Quản lý Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan:</p> <p>a) Tổ chức việc quản trị, điều hành toàn bộ hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; có nhiệm vụ duy trì, quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; triển khai tổ chức các hoạt động quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương và kết nối dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.</p> <p>b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành và tổ chức thực hiện quy chế hoạt động, vận hành, khai thác thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>2. Các sở, ngành, cơ quan cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã:</p> <p>Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định ban hành và tổ chức thực hiện quy chế hoạt động, vận hành, khai</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>thác thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>Có trách nhiệm thực hiện cập nhật các thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>3. Thông tin, dữ liệu được cập nhật vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương:</p> <p>a) Báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Bộ Tài chính;</p> <p>b) Giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>d) Danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá, giá hàng hóa dịch vụ được thực hiện kê khai trên địa bàn tỉnh;</p> <p>đ) Thông báo kết quả thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá được thành lập tại địa phương;</p> <p>e) Giá hàng hóa dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</li> <li>- Giá tính thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên.</li> <li>- Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh. Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương.</li> </ul>	<p>thác thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>Có trách nhiệm thực hiện cập nhật các thông tin, dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.</p> <p>3. Thông tin, dữ liệu được cập nhật vào cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương:</p> <p>a) Báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Bộ Tài chính;</p> <p>b) Giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh;</p> <p>d) Danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá, giá hàng hóa dịch vụ được thực hiện kê khai trên địa bàn tỉnh;</p> <p>đ) Thông báo kết quả thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá được thành lập tại địa phương;</p> <p>e) Giá hàng hóa dịch vụ khác trên địa bàn tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.</li> <li>- Giá tính thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật về thuế tài nguyên.</li> <li>- Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh. Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương.</li> </ul>	

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trúng thầu của hàng hóa, dịch vụ được mua sắm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</li> <li>- Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ cần thiết khác phục vụ công tác dự báo và quản lý nhà nước về giá.</li> <li>- Giá hàng hóa dịch vụ khác theo quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá trúng thầu của hàng hóa, dịch vụ được mua sắm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</li> <li>- Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ cần thiết khác phục vụ công tác dự báo và quản lý nhà nước về giá.</li> <li>- Giá hàng hóa dịch vụ khác theo quy định.</li> </ul>	
2.5	Điều 9	<p><b>Điều 9. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì kiểm tra các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công tại Quy định này.</p> <p>2. Các sở quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Giá:</p> <p>a) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá của các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước về giá của sở quản lý ngành,</p>	<p><b>Điều 9. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì kiểm tra các sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã về việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công tại Quy định này.</p> <p>2. Các sở quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Giá:</p> <p>a) Chủ trì kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá của các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước về giá của sở quản lý ngành, lĩnh vực quy định tại Phụ lục II và Phụ lục III</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh “Ủy ban nhân dân cấp huyện” thành “Ủy ban nhân dân cấp xã” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>lĩnh vực quy định tại Phụ lục II và Phụ lục III Quyết định này và theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>c) Trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 4 Quy định này, đối với hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều sở, ngành thì sở quản lý ngành, lĩnh vực được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công chủ trì trong công tác bình ổn giá đồng thời chủ trì trong công tác kiểm tra.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá</p> <p>Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá. Trong quá trình kiểm tra nếu có trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá thì xử lý theo quy định hiện hành.</p>	<p>Quyết định này và theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>c) Trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 4 Quy định này, đối với hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá thuộc lĩnh vực quản lý của nhiều sở, ngành thì sở quản lý ngành, lĩnh vực được Ủy ban nhân dân tỉnh phân công chủ trì trong công tác bình ổn giá đồng thời chủ trì trong công tác kiểm tra.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá</p> <p>Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá. Trong quá trình kiểm tra nếu có trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá thì xử lý theo quy định hiện hành.</p>	
2.6	Điều 10	<p><b>Điều 10. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện Quy định này.</p> <p>2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để tổ chức thực</p>	<p><b>Điều 10. Tổ chức thực hiện</b></p> <p>1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện Quy định này.</p> <p>2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan để tổ chức thực</p>	<p>Dự thảo kế thừa nội dung Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh “<i>Ủy ban nhân dân cấp huyện</i>” thành “<i>Ủy ban nhân dân cấp xã</i>” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
		<p>hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được giao thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý.</p> <p>3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có phát sinh vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.</p>	<p>hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá được giao thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý.</p> <p>3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này nếu có phát sinh vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.</p>	
<b>III</b>	<b>PHỤ LỤC</b>			
1	Phụ lục I	Phân công nhiệm vụ thực hiện bình ổn giá tại địa phương	Phân công nhiệm vụ thực hiện bình ổn giá tại địa phương	Kế thừa theo Phụ lục I kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; chỉ điều chỉnh tên cơ quan “ <i>Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn</i> ” thành “ <i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> ” do sắp xếp, hợp nhất các cơ quan.
2	Phụ lục II	Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá	Phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ đối với Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá	<p>Kế thừa theo Phụ lục II kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND; tuy nhiên, có điều chỉnh một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều chỉnh tên gọi Phụ lục cho phù hợp nội dung được giao tại Luật Giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15).</li> <li>- <b>Sắp xếp lại thứ tự danh mục theo cơ quan được phân công thẩm định phương án giá để thuận tiện trong việc theo dõi.</b></li> </ul>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>- Điều chỉnh tên gọi <i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường</i> thành <i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Giao thông Vận tải</i> thành <i>Sở Xây dựng</i>; điều chỉnh tên gọi <i>Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong</i> thành <i>Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp</i>; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Thông tin và Truyền thông</i> thành <i>Sở Khoa học và Công nghệ</i> do sắp xếp, hợp nhất các cơ quan.</p> <p>- Bỏ danh mục “<i>Giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp</i>” tại STT 13 Phụ lục II ban hành Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND vì:</p> <p>Qua rà soát, Sở Tài chính nhận thấy dịch vụ này không có tên trong danh mục hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Luật giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15); vì vậy, tại Công văn số 4018/STC-QLG&amp;CS ngày 31/3/2026, Sở Tài chính đề nghị Sở Xây dựng cho ý kiến “<i>giá thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp</i>” có thuộc nhóm “<i>nhà ở, dịch vụ khác thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về nhà ở</i>” hay</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>không.</p> <p>Tại Công văn số 3425/SXD-KTVLXD ngày 07/4/2026, Sở Xây dựng có ý kiến “Nhà ở, dịch vụ khác thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định pháp luật về nhà ở trên địa bàn tỉnh” theo quy định pháp luật về nhà ở không có quy định nội dung này; vì vậy, Sở Tài chính tiếp thu ý kiến của Sở Xây dựng không đưa vào danh mục hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá trên địa bàn tỉnh đối với “giá thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp” và “Nhà ở, dịch vụ khác thuộc phạm vi Nhà nước định giá theo quy định pháp luật về nhà ở trên địa bàn tỉnh”.</p> <p>- Bỏ danh mục “Giá thuê nhà ở xã hội; giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh” tại STT 14 Phụ lục II ban hành Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND vì theo ý kiến của Sở Xây dựng tại Công văn số 3425/SXD-KTVLXD ngày 07/4/2026 thì dịch vụ “Nhà ở công vụ, nhà ở xã hội thuộc tài sản công; Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư thuộc tài sản công” đã được UBND tỉnh phân cấp cho các đơn vị tại Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND và ủy quyền, giao</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>UBND cấp xã tại Quyết định số 2420/QĐ-UBND ngày 09/12/2025; vì vậy, để tránh chồng chéo, phát sinh vướng mắc, Sở Tài chính <u>tiếp thu ý kiến của Sở Xây dựng</u>, bỏ nội dung này. Việc định giá các dịch vụ này thực hiện theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật về nhà ở.</p> <p>- Điều chỉnh tên “<i>Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt</i>” thành “<i>Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng</i>”; đồng thời, điều chỉnh trách nhiệm của cơ quan thẩm định là Sở Tài nguyên và Môi trường và thẩm quyền định giá của UBND tỉnh để phù hợp theo quy định tại STT 37 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá <b>và khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP</b>, cụ thể như sau:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá tối đa áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu). Cơ quan</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>tham mưu, chủ trì thẩm định phương án giá là Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>+ Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Cơ quan tham mưu, chủ trì thẩm định phương án giá là <b>Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã phân công thực hiện việc thẩm định phương án giá (theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP)</b>.</p> <p>- Đối với “<i>Dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước</i>”: điều chỉnh trách nhiệm của cơ quan thẩm định là Sở Công Thương và thẩm quyền định giá của UBND tỉnh để phù hợp theo quy định tại STT 42 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá, <b>khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP</b> và để phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>tại điểm a khoản 1 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026, cụ thể như sau:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại Chợ thủy sản Nam Trung Bộ do Trung tâm Quản lý khai thác các công trình thủy sản quản lý. Cơ quan tham mưu, chủ trì thẩm định phương án giá là Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>+ Đối với các chợ còn lại (trừ Chợ thủy sản Nam Trung Bộ): Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn quản lý (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá). Cơ quan tham mưu, chủ trì thẩm định phương án giá là <b>Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã phân công thực hiện việc thẩm định phương án giá (theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP).</b></p> <p>- Điều chỉnh tên “<i>Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích)</i> trong danh</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p><i>mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương” thành “Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương” để phù hợp với nội dung STT 17 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá; đồng thời điều chỉnh tên cơ quan thẩm định “Cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý về ngành, lĩnh vực chuyên ngành” thành “Cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý về ngành, lĩnh vực chuyên ngành theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định này” để cụ thể hơn.</i></p> <p>- Bổ sung trách nhiệm thẩm định giá đối với “Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ” theo quy định tại STT 29 Phụ lục</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>II ban hành kèm theo Luật Giá số 16/2023/QH15 để khi phát sinh dịch vụ cần định giá thì xác định được trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.</p> <p>- Bổ sung trách nhiệm thẩm định phương án giá đối với “<i>Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước</i>” theo nội dung STT 43 điểm b khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.</p> <p>- Điều chỉnh tên “<i>Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập</i>” thành “<i>Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)</i>”; điều chỉnh tên “<i>Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập</i>” thành “<i>Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)</i>”; đồng thời, điều chỉnh hình thức định giá (do một cấp định giá) và điều chỉnh trách</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>nhiệm của cơ quan thẩm định, thẩm quyền định giá theo nội dung STT 19 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá và <b>khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.</b></p> <p>- Bổ sung trách nhiệm thẩm định phương án giá và thẩm quyền định giá đối với hàng hóa, dịch vụ gồm: <i>Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn và Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)</i> theo nội dung STT 20, 21 điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá và <b>khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.</b></p> <p>- Đối với Nước sạch (STT1 Mục II): <b>Điều chỉnh khu vực cấp nước thuộc trách nhiệm thẩm định phương án giá của Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo góp ý của Sở Xây dựng tại Công văn số 3425/SXD-KTVLXD ngày 07/4/2026 với lý do: “Khu vực nông thôn được quy hoạch thành đô thị, khu vực nông thôn cận đô thị không được quy hoạch thành</b></p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p><i>đô thị nhưng đảm bảo điều kiện để mở rộng mạng lưới cấp nước” xét theo pháp lý về quy hoạch và phân cấp đô thị thì những khu vực này là khu vực nông thôn, chưa phải là đô thị, việc quy định như vậy là không rõ ràng, dẫn đến chông chéo, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ nên Sở Xây dựng đề nghị điều chỉnh lại thành: “Sở Xây dựng thẩm định phương án giá nước sạch đối với khu vực đô thị, khu vực công nghiệp, du lịch”.</i></p> <p><i>Do đó, Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh như sau: “- Sở Xây dựng thẩm định phương án giá nước sạch đối với khu vực đô thị, khu vực công nghiệp, du lịch.</i></p> <p><i>- Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định phương án giá nước sạch đối với khu vực nông thôn (bao gồm khu vực nông thôn được quy hoạch thành đô thị, khu vực nông thôn cận đô thị không được quy hoạch thành đô thị nhưng đảm bảo điều kiện để mở rộng mạng lưới cấp nước).”.</i></p>
3	Phụ lục III	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và thẩm quyền tiếp nhận	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và thẩm quyền tiếp nhận	Danh mục cơ bản Kế thừa theo Phụ lục III kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND, chỉ điều chỉnh một số nội dung:

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				<p>- Điều chỉnh tên gọi <i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường</i> thành <i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i>; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Giao thông Vận tải</i> thành <i>Sở Xây dựng</i>; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Du lịch</i> thành <i>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</i> do sắp xếp, hợp nhất các cơ quan.</p> <p>- Điều chỉnh thẩm quyền “UBND cấp huyện tiếp nhận kê khai giá hàng hóa, dịch vụ của cá nhân sản xuất, kinh doanh do cơ quan quản lý nhà nước cấp huyện cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh” thành “<b>Ủy ban nhân dân cấp xã</b> chủ trì tiếp nhận Biểu mẫu kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ của các <b>tổ chức</b> sản xuất, kinh doanh do cơ quan quản lý nhà nước cấp <b>xã</b> cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh” cho phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời nội dung này hiện nay vẫn phù hợp với <b>Nghị định số 128/2026/NĐ-CP</b>.</p> <p>- Ngoài ra, điều chỉnh tên “<i>Dịch vụ lữ hành trên địa bàn</i>” thành “<i>Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn</i>” cho phù hợp với tên gọi tại STT 3 Mục B Phụ lục V kèm theo Nghị</p>

STT	Điều, khoản, điểm	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa (cũ)	Nội dung Quyết định thay thế	Thuyết minh
				định số 85/2024/NĐ-CP.
4	Phụ lục IV	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện báo cáo giá thị trường tại địa phương	Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện báo cáo giá thị trường tại địa phương	Danh mục cơ bản Kế thừa theo Phụ lục IV kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND, chỉ điều chỉnh tên gọi <i>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i> thành <i>Sở Nông nghiệp và Môi trường</i> ; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Giao thông Vận tải</i> thành <i>Sở Xây dựng</i> ; điều chỉnh tên gọi <i>Sở Lao động Thương binh và Xã hội</i> thành <i>Sở Giáo dục và Đào tạo</i> ; điều chỉnh Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thành Ủy ban nhân dân cấp xã do sắp xếp, hợp nhất các cơ quan và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.